

Phần I: Tiếng Việt (2,0 điểm)

Mỗi câu trả lời đúng được 0,25 điểm

Câu	1	2	3	4	5	6	7	8
Đáp án	A	D	C	C	D	B	B	D

Phần II: Đọc – hiểu văn bản (2,0 điểm)

Câu	Nội dung	Mức điểm
Câu 1 0.5 điểm	- Phương thức biểu đạt chính: Biểu cảm	- Mức 0.5 điểm: Trả lời như trên - Mức 0.0 điểm: Không trả lời hoặc trả lời sai
Câu 2 0.75 điểm	- Biện pháp tu từ: So sánh	- Mức 0.25 điểm: Trả lời được ý như trên - Mức 0.0 điểm: Không trả lời hoặc trả lời sai
	- Tác dụng: + Nhấn mạnh sự duy nhất; mối quan hệ, vai trò đặc biệt quan trọng của quê hương đối với mỗi người + Thể hiện tình cảm yêu mến, trân trọng quê hương + Làm tăng sức gợi, khiến câu thơ hay hơn, ý nghĩa hơn	- Mức 0.5 điểm: Trả lời được đủ ý trên - Mức 0.25 điểm: Trả lời được một ý hoặc 2 ý nhưng chưa đầy đủ - Mức 0.0 điểm: Không trả lời hoặc trả lời sai
Câu 3 0.75 điểm	- Nêu một thông điệp ý nghĩa nhất Một số gợi ý: + Nhấn nhủ con người luôn yêu, hướng về quê hương + Tình yêu quê hương làm cho tâm hồn, cuộc sống con người đẹp hơn + Nếu con người không yêu quê hương sẽ khó trưởng thành trên đường đời. ...	- Mức 0.75 điểm: Đưa ra một thông điệp ý nghĩa - Mức 0,5 điểm: Đưa ra một thông điệp nhưng chưa rõ ràng - Mức 0,25 điểm: Đưa ra nhiều hơn một thông điệp hoặc đưa ra thông điệp nhưng không rõ ràng - Mức 0,0 điểm: Không đưa ra thông điệp hoặc sai

Phần III: Làm văn (6,0 điểm)

Câu	Nội dung	Mức điểm
Câu 1 1.5 điểm	*Yêu cầu chung: HS biết cách viết một đoạn văn NLXH (khoảng 15 – 20 câu) rõ ràng, lập luận chặt chẽ, dẫn chứng thuyết phục	
	* Yêu cầu cụ thể:	
	a. Đảm bảo cấu trúc đoạn văn nghị luận với dung lượng khoảng 15 -20 câu	- Mức 0.25 điểm: Đúng cấu trúc, đúng dung lượng - Mức 0 điểm: Không đúng cấu trúc, hoặc dung lượng dưới 12 câu hoặc vượt trên 23 câu
	b. Xác định đúng vấn đề nghị luận: Ý nghĩa của quê hương đối với mỗi con người	- Mức 0.25 điểm: Xác định chính xác - Mức 0 điểm: Xác định sai hoặc không xác định

	c. Chia vấn đề nghị luận thành các luận điểm hợp lí. Biết cách sử dụng các thao tác lập luận để làm nổi bật được vấn đề nghị luận. Đây là một gợi ý: - Ý nghĩa của quê hương với con người + Là nơi gắn bó với mỗi người bởi những kỷ niệm; nơi có những mối quan hệ máu thịt gia đình, họ hàng, mối quan hệ gần gũi xóm làng, bạn bè...; là nơi lưu giữ những kỷ niệm của cuộc đời... + Khi cuộc đời bình lặng, quê hương góp phần nâng đỡ tâm hồn con người, là nơi để nhớ, để thương, để phấn đấu; Khi gặp khó khăn, trắc trở trên bước đường đời, quê hương là nơi ôm ấp, che chở, dang tay đón ta trở về, trở thành điểm tựa tinh thần cho con người... ... - Rút ra bài học cho bản thân: Luôn nhớ, yêu quý, có ý thức giữ gìn bản sắc văn hóa, truyền thống tốt đẹp, xây dựng quê hương ngày càng giàu đẹp	- Mức 1.0 điểm: Nêu rõ được từ 2 ý trở lên về ý nghĩa của quê hương đối với con người; có rút ra bài học; chặt chẽ, thuyết phục - Mức 0.75 điểm: Nêu được 1 ý về ý nghĩa của quê hương đối với con người; có rút ra bài học; khá chặt chẽ, thuyết phục - Mức 0.5 điểm: Nêu được 1 ý về ý nghĩa của quê hương đối với con người; có rút ra bài học nhưng còn sơ sài; chưa chặt chẽ - Mức 0.0 – 0.25 điểm: Không làm, hoặc hoặc viết quá sơ sài, chung chung
Câu 2 4.5 điểm	*Yêu cầu chung: HS biết cách tạo lập một bài văn nghị luận về một đoạn thơ. Văn viết có cảm xúc; diễn đạt trôi chảy, bảo đảm tính liên kết; không mắc lỗi chính tả, từ ngữ, ngữ pháp.	
	* Yêu cầu cụ thể: a. Đảm bảo cấu trúc bài văn nghị luận, xác định đúng vấn đề nghị luận: cảm nhận đoạn thơ. (0,25 điểm)	- Mức 0.25 điểm: Đúng cấu trúc, đúng vấn đề nghị luận - Mức 0.0 điểm: Không đúng cấu trúc hoặc không đúng vấn đề
	b. Chia vấn đề nghị luận thành các luận điểm hợp lí, lô gic. Biết cách sử dụng các thao tác lập luận để làm nổi bật được vấn đề nghị luận Chấp nhận cách triển khai khác nhưng phải làm bật được vấn đề nghị luận	- Mức 3,75 – 4,0 điểm: Đáp ứng đầy đủ các yêu cầu. Cảm nhận sâu sắc, cảm xúc. - Mức 3,0 – 3.5 điểm: Cơ bản đáp ứng được các yêu cầu. Cảm nhận khá sâu sắc. - Mức 2,0 – 2,75 điểm: Đáp ứng được ½ yêu cầu. Cảm nhận chưa sâu. - Mức 1,25 – 1,75 điểm: Đáp ứng được 1/3 yêu cầu. Cảm nhận sơ sài. - Mức 0,0 – 1,0 điểm: Không đáp ứng được các yêu cầu hoặc chỉ chạm được một vài ý. Cảm nhận quá sơ sài.
	- Giới thiệu về tác giả, bài thơ, đoạn thơ: Thanh Hải là cây bút có công xây dựng nền văn học cách mạng ở miền Nam những ngày đầu... Bài thơ Mùa xuân nho nhỏ được Thanh Hải sáng tác vào tháng 11 – 1980, đó là những ngày tháng cuối cùng ông nằm trên giường bệnh. Đó là tiếng nói bộc lộ tình cảm yêu mến, gắn bó thiết tha với cuộc đời, với quê hương, đất nước. Đoạn thơ là ước nguyện chân thành, là lời tâm niệm của tác giả... (0,25 điểm) - Cảm nhận đoạn thơ (3,25 điểm) + Khổ 1: Ước nguyện hóa thân, khao khát hòa nhập vào cuộc sống của nhân dân, đất nước; đem cái riêng của mình hòa vào với cái chung: Nhà thơ muốn làm “con chim”, “cành hoa”, “nốt trầm xao xuyến” để đem đến những âm thanh, màu sắc, hương thơm cho đời. Nghệ thuật: hình ảnh tự nhiên chim hót, nhành hoa, nốt trầm, điệp ngữ “ta làm một”, “ta”, ... + Khổ 2: Ước nguyện dâng hiến, khát khao giản dị, chân thành mà mãnh liệt, trở thành một lẽ sống cao đẹp, lẽ sống cống hiến và hi sinh; nhà thơ nguyện góp, hiến dâng “một	

	mùa xuân nho nhỏ” vào mùa xuân lớn của đất nước, của cuộc đời chung; đó là tâm niệm của một con người đã cống hiến cả cuộc đời cho cách mạng vẫn tha thiết được sống đẹp, sống có ích. Nghệ thuật: ẩn dụ “mùa xuân nho nhỏ”, đảo ngữ, điệp ngữ, hoán dụ, ... + Khổ 3: Lời ca ngợi quê hương, đất nước qua điệu dân ca Huế: Xin cất lên câu “Nam ai, Nam bình” của quê hương xứ Huế để hát “nước non ngàn dặm”, hát lên khát vọng và tình yêu. Lời thơ thể hiện ân tình sâu nặng, sự gắn bó với vẻ đẹp tâm hồn của quê hương xứ sở, gắn bó với đất nước. Đồng thời, tác giả cũng thể hiện niềm tin yêu vào cuộc đời. Nghệ thuật: lập cấu trúc cú pháp, điệp từ, điệp ngữ, giọng thơ tha thiết, ...	
	- Đánh giá (0,5 điểm) + Đoạn thơ thể hiện những đặc sắc về nghệ thuật: hình ảnh thơ tự nhiên, giản dị mà gợi cảm; các biện pháp nghệ thuật điệp ngữ, ẩn dụ, đảo ngữ; giọng thơ sôi nổi, tha thiết... + Đoạn thơ nói riêng và bài thơ nói chung là ước nguyện, tâm niệm, tình cảm cao đẹp của tác giả. Đó là khát vọng, là lẽ sống cống hiến, là trái tim yêu tha thiết đất nước, quê hương. Tấm lòng của Thanh Hải cũng chính là tấm lòng của triệu triệu trái tim con người Việt Nam.	
	c. Sáng tạo, chính tả, dùng từ, đặt câu (0,25 điểm)	- Mức 0.25 điểm: Có nhiều cách diễn đạt độc đáo và sáng tạo. Không mắc lỗi chính tả, dùng từ, đặt câu... - Mức 0,0 điểm: Không có cách diễn đạt độc đáo, sáng tạo. Còn mắc lỗi chính tả, dùng từ, đặt câu...

Lưu ý: Căn cứ vào khung điểm và thực tế bài làm của học sinh, giám khảo linh hoạt cho điểm, đảm bảo đánh giá đúng trình độ của học sinh. Khuyến khích những bài viết có sáng tạo, có khả năng cảm thụ tốt.

Điểm toàn bài là điểm cộng đến 0,25 điểm, không làm tròn

-----HẾT-----